

Số: /UBND-KTNS  
V/v khẩn trương triển khai thực  
hiện giải ngân vốn đầu tư công trên  
địa bàn thành phố Đồng Nai

Đồng Nai, ngày tháng 5 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ;
- Kho bạc Nhà nước khu vực XVII;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Đồng Nai;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Nai;
- Các Ban Quản lý dự án khu vực;
- Các Chủ đầu tư (danh sách kèm theo).

Ngày 03 tháng 5 năm 2026, Đồng chí Hồ Văn Hà - Phó Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai chủ trì, làm việc trực tiếp và trực tuyến cùng các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Kho bạc Nhà nước khu vực XVII, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Đồng Nai, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Nai, các Ban Quản lý dự án khu vực, các Chủ đầu tư để nghe báo cáo tiến độ công tác giải ngân trên địa bàn thành phố. Nhằm phấn đấu đạt mục tiêu tỷ lệ giải ngân đến ngày 15 tháng 5 năm 2026 đạt tối thiểu 30% kế hoạch vốn được giao, đồng chí Hồ Văn Hà - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, khẩn trương làm việc trực tiếp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, các Ban Quản lý dự án khu vực và các chủ đầu tư rà soát toàn diện tình hình triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026. Trong đó, tập trung kiểm tra, đánh giá cụ thể tiến độ triển khai đối với từng dự án khởi công mới, các dự án chuyển tiếp; tình hình hoàn thiện thủ tục đầu tư, tổ chức thi công, nghiệm thu khối lượng và thanh toán vốn. Đồng thời, rà soát, tổng hợp danh sách các dự án đang tổ chức thi công “3 ca, 4 kíp”; xác định rõ khối lượng thực hiện, giá trị giải ngân đã thực hiện, giá trị đăng ký giải ngân theo từng ngày, từng tuần và khả năng giải ngân đến ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với từng chủ đầu tư, từng dự án.

Trên cơ sở kết quả rà soát, Sở Xây dựng tổng hợp, đánh giá các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân ảnh hưởng tiến độ giải ngân; đề xuất cụ thể giải pháp xử lý, trách nhiệm thực hiện của từng cơ quan, đơn vị liên quan; báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo **trong ngày 04 tháng 5 năm 2026**.

2. Đối với công tác theo dõi, tổng hợp, báo cáo và đôn đốc tiến độ giải ngân: Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực XVII

và các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ động đôn đốc, kịp thời phát hiện các trường hợp chậm triển khai, chậm giải ngân, thiếu quyết liệt trong tổ chức thực hiện để tham mưu xử lý theo quy định. Đồng thời, tổng hợp đầy đủ kết quả làm việc, xây dựng báo cáo đánh giá tiến độ thực hiện và giải ngân của từng đơn vị, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trước 16 giờ 30 phút hằng ngày từ nay đến ngày 15 tháng 5 năm 2026 để theo dõi, tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý đảm bảo tỷ lệ giải ngân tối thiểu 30% nguồn vốn được giao; đối với các trường hợp chậm tiến độ, không bảo đảm mục tiêu giải ngân đã cam kết; kiên quyết xem xét trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định.

3. Để bảo đảm hoàn thành mục tiêu giải ngân đến hết ngày 15 tháng 5 năm 2026 đạt tối thiểu 30% kế hoạch vốn được giao, bình quân mỗi ngày toàn thành phố phải thực hiện giải ngân trên 600 tỷ đồng. Đây là khối lượng công việc rất lớn, yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, chủ đầu tư căn cứ các chỉ đạo tại Thông báo số 149/TB-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2026, Thông báo số 183/TB-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2026 và Văn bản số 6883/UBND-KTNS ngày 27 tháng 4 năm 2026 để nghiêm túc triển khai thực hiện; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện dự án; đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu khối lượng hoàn thành, hoàn thiện hồ sơ thanh toán và thực hiện giải ngân ngay khi có khối lượng đủ điều kiện.

Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật, báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân hằng ngày về Sở Tài chính, trong đó nêu rõ giá trị giải ngân trong ngày, ước giải ngân ngày hôm sau, lũy kế giải ngân đến ngày 15 tháng 5 năm 2026, các khó khăn, vướng mắc và giải pháp xử lý đối với từng dự án cụ thể. Giao Sở Tài chính tổng hợp, theo dõi sát tình hình thực hiện; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo điều hành, xử lý các trường hợp chậm tiến độ, không bảo đảm mục tiêu giải ngân theo kế hoạch đã đề ra.

4. Để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng GRDP hai con số năm 2026, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, giảm dần chỉ số ICOR của thành phố, trên cơ sở Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và các chỉ đạo của Thành ủy, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, tham mưu danh mục các dự án đầu tư công theo hướng chuyên mạnh từ tư duy “đầu tư theo số lượng” sang “đầu tư theo hiệu quả đầu ra”, bảo đảm mỗi đồng vốn đầu tư công phải tạo ra giá trị gia tăng, đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng GRDP, tăng thu ngân sách, tạo việc làm và nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố.

Trong quá trình rà soát, cần đánh giá hiệu quả đầu tư, hiệu quả khai thác sau đầu tư; kiên quyết đề xuất xử lý đối với các dự án chậm tiến độ, đội vốn, hiệu quả thấp, không phát huy giá trị sử dụng hoặc không bảo đảm khả năng hoàn thành theo kế hoạch được giao. Đồng thời, rà soát toàn bộ danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; tham mưu cắt giảm tối thiểu 30% số lượng dự án so với giai đoạn 2021-2025, tập trung nguồn lực cho các

công trình trọng điểm, dự án liên vùng, dự án hạ tầng chiến lược, có tính lan tỏa cao, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Kiên quyết loại bỏ các dự án kém hiệu quả, chưa thực sự cần thiết, không cấp bách, không còn tính khả thi hoặc không có khả năng hoàn thành để tránh đầu tư dàn trải, thất thoát, lãng phí nguồn lực; tổng hợp, hoàn thiện dự thảo báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Tài chính bảo đảm đúng nội dung và thời gian quy định

5. Đối với chỉ đạo phân bổ nguồn vốn đối với kế hoạch năm 2026 tại Thông báo số 213/TB-VPCP ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Giao Sở Tài chính khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hoàn thành phân bổ chi tiết cho nhiệm vụ, dự án theo thẩm quyền quy định trước ngày 10/5/2026 để báo cáo Bộ Tài chính.

6. Đối với các dự án giao thông kết nối với thành phố Hồ Chí Minh (Bình Dương cũ) giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố khẩn trương xây dựng đường gantt chi tiết thời gian, nhiệm vụ triển khai của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố và các Sở, ngành có liên quan gửi Sở Xây dựng, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chỉ đạo điều hành. Công việc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15/5/2026.

7. Đối với việc đầu tư Dự án xây dựng cầu Cát Lái và cầu Long Hưng (cầu Đồng Nai 2), giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, đánh giá lại tổng mức đầu tư của từng dự án trong bối cảnh giá nhiên liệu, nguyên vật liệu xây dựng, chi phí nhân công, ca máy và thiết bị thi công có nhiều biến động; bảo đảm việc xác định tổng mức đầu tư sát với tình hình thực tế, phù hợp định mức, đơn giá theo quy định hiện hành. Kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước 15 giờ 00 ngày 06 tháng 5 năm 2026./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Tp. Đồng Nai;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND Tp. Đồng Nai;
- Lưu: VT, KTN, KTNS (DucNX).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Hà**

**DANH SÁCH CÁC CHỦ ĐẦU TƯ**

<b>STT</b>	<b>Chủ Đầu tư</b>	<b>Kế hoạch 2026</b>	<b>Giá trị giải ngân đến ngày 25/4/2026</b>	<b>Tỷ lệ giải ngân đến ngày 25/4/2026</b>	<b>Giá trị giải ngân đến ngày 29/4/2026</b>	<b>Tỷ lệ giải ngân đến ngày 29/4/2026</b>	<b>Giá trị đã giải ngân từ 25/4/2026 đến ngày 29/4/2026</b>
<b>I</b>	<b>Tổng cộng các chủ đầu tư</b>	<b>17.432.492</b>	<b>1.926.174</b>	<b>11,0%</b>	<b>2.220.114</b>	<b>12,7%</b>	<b>293.940</b>
1	Văn phòng Thành ủy	8.500	8.500	100%	8.500	100%	
2	Phường Chơn Thành	66.000	52.780	80%	53.861	81,6%	1.081
3	UBND phường Tân Triều	1.123	855	76,1%	855	76,1%	0
4	UBND Xã Định Quán	4.400	1.679	38,2%	2.078	47,2%	399
5	Ban Quản lý dự án khu vực 02	240.100	58.120	24,2%	79.848	33,3%	21.728
6	Ban Quản lý dự án khu vực 01	435.416	138.048	31,7%	139.048	31,9%	1.000
7	Ban Quản lý dự án khu vực 04	368.520	88.542	24,0%	97.032	26,3%	8.490
8	Trung tâm Phát triển quỹ đất CN Nhơn Trạch	50.000	12.537	25,1%	12.537	25,1%	0
9	Ban Quản lý dự án khu vực 07	253.295	39.992	15,8%	58.252	23,0%	18.260

STT	Chủ Đầu tư	Kế hoạch 2026	Giá trị giải ngân đến ngày 25/4/2026	Tỷ lệ giải ngân đến ngày 25/4/2026	Giá trị giải ngân đến ngày 29/4/2026	Tỷ lệ giải ngân đến ngày 29/4/2026	Giá trị đã giải ngân từ 25/4/2026 đến ngày 29/4/2026
10	Sở Tài chính	23.617	5.278	22,3%	5.278	22,3%	
11	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Thành phố	4.255.670	885.951	20,8%	899.651	21,1%	13.700
12	Ban quản lý dự án khu vực Lộc Ninh	220.600	41.897	19,0%	46.610	21,1%	4.713
13	UBND xã Trị An	1.200	242	20,2%	242	20,2%	0
14	Ban Quản lý dự án khu vực 08	98.587	17.343	17,6%	18.456	18,7%	1.113
15	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế Thành phố Đồng Nai	18.327	3.420	18,7%	3.420	18,7%	0
16	Ban quản lý dự án khu vực Bình Long	221.000	27.846	12,6%	41.210	18,6%	13.364
17	Trung tâm Phát triển quỹ đất CN Bình	34.000	4.766	14,0%	6.232	18,3%	1.466

STT	Chủ Đầu tư	Kế hoạch 2026	Giá trị giải ngân đến ngày 25/4/2026	Tỷ lệ giải ngân đến ngày 25/4/2026	Giá trị giải ngân đến ngày 29/4/2026	Tỷ lệ giải ngân đến ngày 29/4/2026	Giá trị đã giải ngân từ 25/4/2026 đến ngày 29/4/2026
	Long						
18	Ban Quản lý dự án khu vực 05	967.448	154.371	16,0%	172.827	17,9%	18.456
19	Ban Quản lý dự án khu vực 03	515.850	77.446	15,0%	91.363	17,7%	13.917
20	Công an tỉnh	515.841	80.472	15,6%	80.472	15,6%	0
21	Ban Quản lý dự án khu vực 06	965.056	122.730	12,7%	141.792	14,7%	19.062
22	Ban Quản lý dự án khu vực 09	460.700	44.625	9,7%	52.526	11,4%	7.901
23	UBND Xã Tà Lại	4.360	494	11,3%	494	11,3%	0
24	Ban quản lý dự án khu vực Phú Riêng	284.093	23.353	8,2%	31.847	11,2%	8.494
25	Ban quản lý dự án khu vực Hón Quán	387.000	35.513	9,2%	39.357	10,2%	3.844
26	Ban quản lý dự án khu vực Đồng Xoài	240.506	21.181	8,8%	21.708	9,0%	527
27	Ban Quản lý dự án	201.155	17.650	8,8%	17.650	8,8%	0

STT	Chủ Đầu tư	Kế hoạch 2026	Giá trị giải ngân đến ngày 25/4/2026	Tỷ lệ giải ngân đến ngày 25/4/2026	Giá trị giải ngân đến ngày 29/4/2026	Tỷ lệ giải ngân đến ngày 29/4/2026	Giá trị đã giải ngân từ 25/4/2026 đến ngày 29/4/2026
	khu vực 11						
28	Ban quản lý dự án khu vực Chơn Thành	134.810	10.911	8,1%	10.911	8,1%	0
29	Ban quản lý dự án khu vực Bù Gia Mập	116.250	7.072	6,1%	7.072	6,1%	0
30	Bộ chỉ huy quân sự thành phố	143.800	7.500	5,2%	7.500	5,2%	0
31	Ban quản lý dự án khu vực Phước Long	107.200	5.434	5,1%	5.434	5,1%	0
32	Ban quản lý dự án khu vực Bù Đốp	53.300	2.688	5,0%	2.697	5,1%	9
33	Ban quản lý dự án khu vực Bù Đăng	149.651	6.712	4,5%	7.331	4,9%	619
34	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	34.811	881	2,5%	881	2,5%	0
35	Ban Quản lý dự án	460.300	7.500	1,6%	7.546	1,6%	46

STT	Chủ Đầu tư	Kế hoạch 2026	Giá trị giải ngân đến ngày 25/4/2026	Tỷ lệ giải ngân đến ngày 25/4/2026	Giá trị giải ngân đến ngày 29/4/2026	Tỷ lệ giải ngân đến ngày 29/4/2026	Giá trị đã giải ngân từ 25/4/2026 đến ngày 29/4/2026
	khu vực 10						
36	Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố	5.033.906	79.067	1,6%	79.067	1,6%	0
37	Ban quản lý dự án khu vực Đồng Phú	356.100	3.546	1,0%	3.546	1,0%	0
II	Tiết kiệm chi 5%	1.263.705					
III	Dự phòng chưa phân bổ	2.342.786					
	Tổng cộng	21.038.983					